

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 146/2017/HNGĐ-ST

Ngày 13-9-2017

“V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Việt Oanh, bà Nguyễn Thị Hồng Lâm.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Cán bộ Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:
Không tham gia.

Ngày 13 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 375/2017/TLST-HNGĐ ngày 17/4/2017 về việc *“Tranh chấp hôn nhân gia đình”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2017/QĐXX-ST ngày 11 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 116/2017/QĐST – HNGĐ ngày 29/8/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh Q. (Có mặt)

Địa chỉ: Khối H, phường K, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Ông Đồng Minh Đ. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã Ea K, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bà Nguyễn Thị Thanh Q kết hôn với ông Đồng Minh Đ trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, không bị ép buộc, có đăng ký kết hôn vào ngày 26/3/2007 tại Ủy ban nhân dân phường K, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk. Từ khi kết hôn vợ chồng ông bà chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông Đ chỉ lo chơi bời, rượu chè không lo làm ăn. Ông Đ còn đánh đập, chửi bới mẹ con Q rất nhiều lần. Từ năm 2014 thì vợ chồng ông Đ bà Q đã sống ly thân đến nay, trong suốt thời gian sống ly thân ông Đ không có sự quan tâm gì đến mẹ con bà

mà bỏ mặc. Nay, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nên bà Q xin được ly hôn với ông Đồng Minh Đ.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Đồng Minh P - Sinh ngày 31/01/1998; cháu Đồng Thị Kim H – Sinh ngày 06/02/1999; cháu Đồng Khánh T – Sinh ngày 22/7/2005. Đối với hai cháu P và H đã trưởng thành có cuộc sống riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, đối với cháu T bà Q xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu đến khi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Q không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết ông Đ không tham gia nên không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định về nội dung vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thanh Q, Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột xác định quan hệ pháp luật đang tranh chấp là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 36 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh Q và ông Đồng Minh Đ tự nguyện tìm hiểu và làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường K, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 26/3/2007. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà Q và ông Đ là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét về tình trạng hôn nhân của vợ chồng, ông bà đã chung sống với nhau được gần 20 năm nhưng thời gian gần đây đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân theo bà Q là do ông Đ chỉ lo chơi bời, rượu chè không lo làm ăn. Ông Đ còn thường xuyên chửi bới đánh đập mẹ con bà Q rất nhiều lần. Hiện tại vợ chồng ông bà cũng đã ly thân, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa bà Q và ông Đ đã thực sự trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Nay, bà Q có nguyện vọng xin được ly hôn với ông Đ để mỗi người tìm con đường riêng của mình. Xét nguyện vọng trên là có cơ sở, cần chấp nhận.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Đồng Minh P - Sinh ngày 31/01/1998; cháu Đồng Thị Kim H – Sinh ngày 06/02/1999; cháu Đồng Khánh T – Sinh ngày 22/7/2005. Đối với hai cháu P và H đã trưởng thành nên Tòa án không đề cập giải quyết. Đối với cháu Đồng Khánh T – Sinh ngày 22/7/2005 bà Q xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu đến khi trưởng thành. Hiện tại cháu

đang ở với bà Q. Vì vậy, cần giao cháu T cho bà Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Q không yêu cầu.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 36, Điều 147, Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 8; Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 21/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Thanh Q. Bà Nguyễn Thị Thanh Q được ly hôn với ông Đồng Minh Đ.

2. Về con chung: Giao cháu Đồng Khánh T – Sinh ngày 22/7/2005 cho bà Nguyễn Thị Thanh Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con vẫn có quyền thăm và chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản người đó thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh Q phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà bà Q đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai số 000165 ngày 07 tháng 4 năm 2017.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TA tỉnh Đắk Lắk ;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.BMT;
- CCTHADS TP.B;
- UBND phường K;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Tú

